TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*Bảo Thắng, ngày 01 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận về nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hà Văn D - sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Chị Phạm Thị H - sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Hà Văn D và chị Phạm Thị H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 8 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, không có tiếng nói chung và bất đồng quan điểm nên cuộc sống chung không hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2024. Đến nay anh chị cùng xác định không còn tình cảm vợ chồng và cùng nhất trí thuận tình ly hôn, anh chị yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 24/3/2025 Toà án đã hoà giải cho các bên về đoàn tụ nhưng không thành, các bên đều giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của anh chị được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 24/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh Hà Văn D và chị Phạm Thị H có 02 con chung là cháu Hà Thị Bích N sinh ngày 14/7/2019 và cháu Hà Khánh T sinh ngày 14/01/2021. Tại biên bản ngày 24/3/2025 anh D và chị H đã

thống nhất thoả thuận để anh D trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, chị H có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Hà Khánh T là 1.000.000đ/tháng. Xét thấy anh chị đều có đủ khả năng và điều kiện nuôi dưỡng con chung, thoả thuận về nuôi con chung khi ly hôn của anh chị là tự nguyện, phù hợp với lợi ích của con chung nên cần công nhận sự thoả thuận của anh chị.

[3] Về lệ phí: Anh Hà Văn D và chị Phạm Thị H thoả thuận để anh D chịu cả tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn D và chị Phạm Thị H. Quan hệ hôn nhân của anh chị được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Anh Hà Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Thị Bích N sinh ngày 14/7/2019 và cháu Hà Khánh T sinh ngày 14/01/2021 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Phạm Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Hà Khánh T là 1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh Hà Văn D có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành án xong, chị Phạm Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí: Anh Hà Văn D chịu cả 300.000đ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0001146 ngày 17/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, anh đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT(2);
- UBND xã Phú Nhuận;
- Chi cục THADS huyện BT;
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Giang Thanh